

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 374 /SYT-NVYD

Kiên Giang, ngày 13 tháng 02 năm 2023

V/v báo cáo số liệu, kết quả hoạt động PCTNTT, nguyên nhân tử vong theo số A6-TYT năm 2022

Kính gửi:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 41/MT-LĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Cục Quản lý môi trường y tế về việc đề nghị báo cáo số liệu, kết quả hoạt động PCTNTT năm 2022, báo cáo nguyên nhân tử vong theo số A6-TYT năm 2022 (đính kèm);

Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng đơn vị phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan và chỉ đạo phòng/khoa, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt báo cáo số liệu, kết quả hoạt động PCTNTT, nguyên nhân tử vong theo số A6-TYT năm 2022 theo yêu cầu của Cục Quản lý môi trường y tế tại văn bản nêu trên.

- Trung tâm Y tế huyện, thành phố tổng hợp số liệu trên địa bàn phụ trách gửi báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: tai nạn thương tích và kết quả triển khai PCTNTT năm 2022 trước ngày 23/02/2023; báo cáo nguyên nhân tử vong theo số A6-TYT trước ngày 13/4/2023.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, tiếp nhận, tổng hợp báo cáo số liệu, kết quả hoạt động PCTNTT, nguyên nhân tử vong theo số A6-TYT năm 2022 gửi về Cục Quản lý môi trường y tế, Sở Y tế theo quy định.

Sở Y tế thông báo đến đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGĐ SYT;
- Trang HSCV;
- Lưu: VT, csthuân.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Chung Tấn Thịnh

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
MÔI TRƯỜNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41 /MT-LĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2023

V/v đề nghị báo cáo số liệu, kết quả
hoạt động PCTNTT năm 2022, báo
cáo nguyên nhân tử vong theo số
A6-TYT năm 2022

Kính gửi: Giám đốc Sở Y tế 63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Thông tư số 20/2019/TT-BYT ngày 20 tháng 01 năm 2019 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế, Cục Quản lý Môi trường y tế có nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo các chỉ tiêu liên quan đến mắc và tử vong do tai nạn thương tích. Để có sở sở báo cáo Lãnh đạo Bộ, Cục Quản lý Môi trường y tế đề nghị Giám đốc các đơn vị chỉ đạo:

1. Báo cáo số liệu tai nạn thương tích và kết quả triển khai hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích năm 2022 (theo biểu mẫu tại phụ lục 01 và 02 kèm theo).

2. Báo cáo toàn bộ số liệu về nguyên nhân tử vong của tất cả các xã/phường năm 2022 thống kê theo số A6-TYT (theo biểu mẫu tại phụ lục 03 và hướng dẫn thu thập tại phụ lục 04).

Cục Quản lý Môi trường y tế đề nghị Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo báo cáo đầy đủ và kịp thời gian quy định. Trong quá trình triển khai nếu có điều gì chưa rõ hoặc cần hướng dẫn cụ thể có thể liên hệ ThS. Đỗ Thị Diệp, Cục Quản lý Môi trường y tế (ĐT: 0978.883.850), pctntt@gmail.com.

Báo cáo số liệu tai nạn thương tích và kết quả triển khai hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích năm 2022 đề nghị gửi **trước ngày 28/02/2023** và Báo cáo nguyên nhân tử vong theo số A6-TYT năm 2022 đề nghị gửi **trước ngày 20/4/2023** theo địa chỉ: Phòng Quản lý Sức khỏe lao động, Cục Quản lý Môi trường y tế, Ngõ 8 Tôn Thất Thuyết, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội để tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm KSBT/BVSKLĐMT (để phối hợp);
- Lưu: VT, LĐ.



Trạm y tế xã/phường.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Quận/huyện.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH/THÀNH PHỐ:

BÁO CÁO NGUYÊN NHÂN TỬ VONG

Họ và tên trưởng Trạm y tế:Số điện thoại:

Tổng dân số của xã/phường năm 2022:.....Nam:.....Nữ:.....

1. Hướng dẫn cách ghi chép

GHI RÕ họ tên, tuổi, giới, nghề nghiệp tại lúc chết, ngày/tháng/năm chết (theo dương lịch), nguyên nhân trực tiếp gây tử vong, cụ thể:

• **Đối với cột nghề nghiệp**, cần ghi như sau:

- | | |
|--|----------------------------|
| + Học sinh, sinh viên | + Nông dân |
| + Bộ đội, công an | + Công nhân* |
| + Cán bộ công chức, viên chức | + Lao động tự do, buôn bán |
| + Nghề khác, ghi rõ : trẻ em dưới 5 tuổi, đã nghỉ hưu, nội trợ... | |

* Đối với **nghề nghiệp là công nhân**, ghi rõ là công nhân gì (ví dụ: công nhân cơ khí, công nhân xây dựng, công nhân chế biến lâm thủy sản, công nhân khai thác khoáng sản.....)

• **Đối với cột nguyên nhân tử vong**:

- Với người bị **tử vong do tai nạn thương tích, tai nạn** (tử vong trong vòng một tháng sau khi xảy ra tai nạn), ghi rõ nguyên nhân tử vong như sau:

- | | |
|---|---|
| + Tai nạn giao thông | + Đuối nước |
| + Tai nạn lao động | + Tự tử |
| + Súc vật, động vật cắn, đốt, húc | + Ngã |
| + Bỏng | + Hóc, dị vật, ngạt |
| + Bạo lực, xung đột | + Điện giật |
| + Ngộ độc: ghi rõ : hóa chất, thực phẩm, động thực vật có độc... | + Khác: ghi rõ : Sét đánh, phản ứng thuốc, sốc thuốc, thiên tai... |

- Đối với người tử vong do **chấn thương sọ não**, ghi rõ nguyên nhân bị chấn thương do loại tai nạn gì (ví dụ CTSN do tai nạn giao thông, CTSN do tai nạn lao động...)

- Đối với người bị tử vong do **ung thư**, ghi rõ loại ung thư gì (ví dụ như: ung thư phổi-phế quản, ung thư màng phổi, ung thư gan, ung thư dạ dày, ung thư đại tràng,...)

- Đối với người bị tử vong do **các bệnh khác**, ghi rõ tên bệnh cụ thể. **Tránh ghi nguyên nhân tử vong không rõ ràng như già yếu, già, bệnh, chết già, nghiện hoặc để trống**

2. Cách thu thập số liệu:

- Trưởng trạm y tế xã/phường phối hợp với cán bộ tại trạm y tế, y tế thôn bản, trưởng khu (ở nông thôn) hoặc tổ trưởng dân phố (thành phố/thị xã) để bổ sung thông tin về số lượng và nguyên nhân tử vong cũng như các thông tin liên quan cho từng trường hợp tử vong.
- Đối với những trường hợp tử vong do tai nạn thương tích, nếu sổ A6 chưa có đủ thông tin, đề nghị các đồng chí trưởng trạm y tế xã/phường kiểm tra lại thông tin tại hộ gia đình có trường hợp tử vong.

Ghi danh sách tử vong vào trang 2-3-4 →

Trưởng trạm y tế xã/phường

(Ký tên, đóng dấu)

**Danh sách các trường hợp tử vong từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 theo mẫu phiếu A6-YTCS
(12 tháng), ghi đầy đủ thông tin cho từng trường hợp tử vong**

TT (1)	Họ và tên (2)	Tuổi lúc chết (3)		Nghề nghiệp (4)	Ngày tháng năm chết (5)	Nguyên nhân chết (Tên bệnh chi tiết) (6)
		Nam	Nữ			
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						
18						
19						
20						
21						
22						
23						
24						
25						
26						
27						
28						
29						
30						
31						
32						
33						
34						
35						
36						
37						

Phụ lục 02
MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH

Đơn vị.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do-Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kết quả triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích năm 2022

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

1.1. Kế hoạch phòng chống TNTT giai đoạn 2021-2025 đã được ký, ban hành

1. Có 2. Không

(Nếu có đề nghị gửi kèm theo)

1.2. Kế hoạch phòng chống TNTT năm 2022 đã được ký, ban hành

1. Có 2. Không

(Nếu có đề nghị gửi kèm theo)

1.3. Văn bản chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn thực hiện công tác PCTNTT 2022

1. Có 2. Không

1.4. Nếu có, đề nghị liệt kê tên văn bản:.....

.....
.....
.....

1.5. Kinh phí (triệu đồng).

Nguồn	Kinh phí được cấp năm 2022	Kết quả giải ngân (%)
Ngân sách nhà nước		
Nguồn khác (ghi chi tiết)		
Tổng		

2. Giám sát tai nạn thương tích

2.1. Hệ thống giám sát báo cáo TNTT

+ Số lượng báo cáo

Tuyến	Số đơn vị trên địa bàn	Số đơn vị có báo cáo	Tỷ lệ %
Tuyến huyện/quận			
Tuyến xã/phường			
Bệnh viện trực thuộc tỉnh			

+ Số liệu TNTT (Mắc/Chết) *(theo mẫu gửi kèm)*

2.2. Đánh giá:

- + Tính chính xác của số liệu (số mắc/chết, nguyên nhân, lứa tuổi, nghề nghiệp... và các trường hợp TNTT):.....
- + Tính đầy đủ (Số liệu báo cáo của xã/phường; quận/huyện).....
- + Tính kịp thời (Thời gian báo cáo định kỳ theo tháng, quý, năm).....

3. Công tác thông tin - giáo dục - truyền thông phòng chống TNTT

3.1. Xây dựng tài liệu truyền thông (*Cụ thể tên tài liệu và thông điệp truyền thông do đơn vị xây dựng*)

TT	Loại tài liệu	Nội dung tài liệu (Ghi chi tiết nội dung nếu có xây dựng)
1	Sách hướng dẫn	
2	Tranh lật	
3	Tờ rơi	
4	Pano	
5	Áp phích	
6	Biên cảnh báo	
7	Phóng sự	
8	Khác (ghi rõ).....	

3.2. Tổ chức truyền thông (*bao gồm cả 3 tuyến: tỉnh, huyện và xã*).

TT	Hình thức	Số lượng	
		PCTNTT	Phòng chống đuối nước trẻ em
I	Hình thức gián tiếp		
1	Phát thanh (số buổi)		
2	Truyền hình (số buổi)		
3	In ấn tờ rơi (số lượng)		
4	In ấn áp phích (Số lượng)		
5	Pano (số cụm)		
6	Khác (ghi rõ)		
II	Hình thức trực tiếp		
1	Hội thảo (số buổi/người tham gia)		
2	Họp dân (số buổi/người tham gia)		
3	Thăm hộ gia đình (số buổi/số hộ)		
4	Nói chuyện chuyên đề (số buổi)		
5	Khác (ghi rõ)		

4. Nâng cao năng lực phòng chống tai nạn thương tích

(Ghi cụ thể nội dung của lớp tập huấn)

TT	Đơn vị tổ chức	Nội dung tập huấn	Số lớp	Số học viên
1	Tuyển tỉnh/thành phố			
2	Tuyển huyện/quận			
3	Tuyển xã/phường			

5. Công tác sơ cấp cứu và phục hồi chức năng TNTT

5.1. Mạng lưới sơ cấp cứu tại cộng đồng (ghi rõ số lượng tại địa phương):

TT	Nội dung	Có	Không	Số lượng cụ thể (Nếu có)
1	Nhân viên y tế thôn bản			
2	Cộng tác viên			
3	Tình nguyện viên			
4	Trung tâm cấp cứu 115 trên địa bàn tỉnh			
5	Các điểm, chốt sơ cấp cứu			

5.2. Huấn luyện sơ cấp cứu TNTT tại cộng đồng:.....

TT	Đơn vị tổ chức	Số lớp	Số học viên	Đối tượng học viên
1	Tuyển tỉnh/thành phố			
2	Tuyển huyện/quận			
3	Tuyển xã/phường			

6. Công tác xây dựng cộng đồng an toàn phòng chống TNTT

TT	Cộng đồng an toàn công nhận mới trong năm 2022	Cộng đồng được công nhận lại trong năm 2022	Cộng đồng đang triển khai xây dựng	Cộng đồng an toàn dự kiến công nhận trong năm 2023
	(Ghi rõ tên xã/phường)	(Ghi rõ tên xã/phường)	(Ghi rõ tên xã/phường)	(ghi rõ tên xã/phường)

7. Nghiên cứu khoa học:

Các điều tra, nghiên cứu đã thực hiện trong năm 2022 và kết quả sơ bộ

TT	Tên điều tra/nghiên cứu	Kết quả sơ bộ
1		
2		
...		

8. Công tác phối hợp liên ngành

TT	Đơn vị phối hợp	Nội dung/hoạt động phối hợp
1		
2		

9. Hợp tác quốc tế: Sự phối hợp với các tổ chức quốc tế, tổ chức Phi Chính phủ... trong lĩnh vực PCTNTT

TT	Đơn vị hợp tác	Nội dung hoạt động	Kinh phí được hỗ trợ
1			
2			

10. Những khó khăn trong công tác PCTNTT

- a. Nhân lực thực hiện
- b. Trong công tác chỉ đạo
- c. Trong công tác truyền thông
- d. Trong công tác giám sát TNTT
- e. Trong công tác nâng cao năng lực phòng chống TNTT
- f. Trong công tác xây dựng các mô hình an toàn phòng chống TNTT
- g. Trong công tác sơ cấp cứu TNTT
- h. Khác (nêu rõ)

11. Đề xuất của đơn vị:

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

NGƯỜI BÁO CÁO

Trạm y tế xã/phường.....
 Quận/huyện.....
 TỈNH/THÀNH PHỐ:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO NGUYÊN NHÂN TỬ VONG

Họ và tên trưởng Trạm y tế:Số điện thoại:
 Tổng dân số của xã/phường năm 2022:.....Nam:.....Nữ:.....

1. Hướng dẫn cách ghi chép

GHI RÕ họ tên, tuổi, giới, nghề nghiệp tại lúc chết, ngày/tháng/năm chết (theo dương lịch), nguyên nhân trực tiếp gây tử vong, cụ thể:

• **Đối với cột nghề nghiệp**, cần ghi như sau:

- | | |
|--|----------------------------|
| + Học sinh, sinh viên | + Nông dân |
| + Bộ đội, công an | + Công nhân* |
| + Cán bộ công chức, viên chức | + Lao động tự do, buôn bán |
| + Nghề khác, ghi rõ : trẻ em dưới 5 tuổi, đã nghỉ hưu, nội trợ... | |

* Đối với **nghề nghiệp là công nhân**, ghi rõ là công nhân gì (ví dụ: công nhân cơ khí, công nhân xây dựng, công nhân chế biến lâm thủy sản, công nhân khai thác khoáng sản.....)

• **Đối với cột nguyên nhân tử vong**:

- Với người bị **tử vong do tai nạn thương tích, tai nạn** (tử vong trong vòng một tháng sau khi xảy ra tai nạn), ghi rõ nguyên nhân tử vong như sau:

- | | |
|---|---|
| + Tai nạn giao thông | + Đuối nước |
| + Tai nạn lao động | + Tự tử |
| + Súc vật, động vật cắn, đốt, húc | + Ngã |
| + Bỏng | + Hóc, dị vật, ngạt |
| + Bạo lực, xung đột | + Điện giật |
| + Ngộ độc: ghi rõ : hóa chất, thực phẩm, động thực vật có độc... | + Khác: ghi rõ : Sét đánh, phản ứng thuốc, sốc thuốc, thiên tai... |

- Đối với người tử vong do **chấn thương sọ não**, ghi rõ nguyên nhân bị chấn thương do loại tai nạn gì (ví dụ CTSN do tai nạn giao thông, CTSN do tai nạn lao động...)

- Đối với người bị tử vong do **ung thư**, ghi rõ loại ung thư gì (ví dụ như: ung thư phổi-phế quản, ung thư màng phổi, ung thư gan, ung thư dạ dày, ung thư đại tràng,...)

- Đối với người bị tử vong do **các bệnh khác**, ghi rõ tên bệnh cụ thể. **Tránh ghi nguyên nhân tử vong không rõ ràng như già yếu, già, bệnh, chết già, nghiện hoặc để trống**

2. Cách thu thập số liệu:

- Trưởng trạm y tế xã/phường phối hợp với cán bộ tại trạm y tế, y tế thôn bản, trưởng khu (ở nông thôn) hoặc tổ trưởng dân phố (thành phố/thị xã) để bổ sung thông tin về số lượng và nguyên nhân tử vong cũng như các thông tin liên quan cho từng trường hợp tử vong.
- Đối với những trường hợp tử vong do tai nạn thương tích, nếu sổ A6 chưa có đủ thông tin, đề nghị các đồng chí trưởng trạm y tế xã/phường kiểm tra lại thông tin tại hộ gia đình có trường hợp tử vong.

Ghi danh sách tử vong vào trang 2-3-4 →

Trưởng trạm y tế xã/phường

(Ký tên, đóng dấu)

**Danh sách các trường hợp tử vong từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 theo mẫu phiếu A6-YTCS
(12 tháng), ghi đầy đủ thông tin cho từng trường hợp tử vong**

TT (1)	Họ và tên (2)	Tuổi lúc chết (3)		Nghề nghiệp (4)	Ngày tháng năm chết (5)	Nguyên nhân chết (Tên bệnh chi tiết) (6)
		Nam	Nữ			
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						
18						
19						
20						
21						
22						
23						
24						
25						
26						
27						
28						
29						
30						
31						
32						
33						
34						
35						
36						
37						

	Súc vật, động vật: cắn, đốt, húc...(W50-W64)																		
	Ngã (W01-W19)																		
	Đuối nước (W65-W84)																		
	Bỏng (W85-W99, X00-X19)																		
	Ngộ độc: hoá chất, thực phẩm, động vật, thực vật có độc (X25-X29, X40-X49)																		
	Tự tử (X60-X84)																		
	Bạo lực, xung đột (X85-Y09)																		
	Khác																		
6	Điều trị ban đầu sau tai nạn, thương tích																		
	Tự điều trị																		
	Đội sơ cấp cứu của các Hội																		
	Cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân																		
	Trạm xá xã																		
	Bệnh viện huyện, Phòng khám ĐKKV																		
	Bệnh viện tỉnh																		
	Bệnh viện trung ương																		
	Khác																		

Ngày tháng năm 20

Người lập báo cáo

(Ký tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 04

Hướng dẫn thu thập số liệu nguyên nhân tử vong năm 2022 theo sổ A6-TYT

(Kèm theo Công văn số /MT-LĐ ngày tháng năm 2023 của Cục Quản lý môi trường y tế)

1. Một số lưu ý trong ghi chép nguyên nhân tử vong năm 2022

GHI RÕ họ tên, tuổi, giới, nghề nghiệp tại lúc chết, ngày/tháng/năm chết (theo dương lịch), nguyên nhân trực tiếp gây tử vong, cụ thể:

• **Đối với cột nghề nghiệp**, cần ghi như sau:

- | | |
|-------------------------------|----------------------------|
| + Học sinh, sinh viên | + Nông dân |
| + Bộ đội, công an | + Công nhân* |
| + Cán bộ công chức, viên chức | + Lao động tự do, buôn bán |

+ Nghề khác, **ghi rõ**: trẻ em dưới 5 tuổi, đã nghỉ hưu, nội trợ...

* Đối với **nghề nghiệp là công nhân**, ghi rõ là công nhân gì (ví dụ: công nhân cơ khí, công nhân xây dựng, công nhân chế biến lâm thủy sản, công nhân khai thác khoáng sản.....)

• **Đối với cột nguyên nhân tử vong**:

- Với người bị **tử vong do tai nạn thương tích, tai nạn** (tử vong trong vòng một tháng sau khi xảy ra tai nạn), ghi rõ nguyên nhân tử vong như sau:

- | | |
|---|---|
| + Tai nạn giao thông | + Đuối nước |
| + Tai nạn lao động | + Tự tử |
| + Súc vật, động vật cắn, đốt, húc | + Ngã |
| + Bỏng | + Hóc, dị vật, ngạt |
| + Bạo lực, xung đột | + Điện giật |
| + Ngộ độc: ghi rõ : hóa chất, thực phẩm, động thực vật có độc... | + Khác: ghi rõ : Sét đánh, phản ứng thuốc, sốc thuốc, thiên tai... |

- Đối với người tử vong do **chấn thương sọ não**, ghi rõ nguyên nhân bị chấn thương do loại tai nạn gì (ví dụ CTSN do tai nạn giao thông, CTSN do tai nạn lao động...)

- Đối với người bị tử vong do **ung thư**, ghi rõ loại ung thư gì (ví dụ như: ung thư phổi-phế quản, ung thư màng phổi, ung thư gan, ung thư dạ dày, ung thư đại tràng...)

- Đối với người bị tử vong do **các bệnh khác**, ghi rõ tên bệnh cụ thể. **Tránh ghi nguyên nhân tử vong không rõ ràng như già yếu, già, bệnh, chết già, nghiện hoặc để trống**

2. Kế hoạch thu thập số liệu

2.1. Mẫu phiếu 'Báo cáo nguyên nhân tử vong':

Đã được thiết kế trong tờ giấy A3 và gửi cho mỗi trạm y tế xã/phường kèm theo công văn này thông qua các Sở Y tế và các Phòng Y tế/Trung tâm Y tế các huyện/quận. Cách ghi chép nguyên nhân tử vong được hướng dẫn trong trang thứ nhất của phiếu điều tra. Số phiếu phát cho mỗi trạm y tế xã/phường theo số dân như sau: Phát 01 tờ nếu số dân < 20.000 người, phát 02 tờ nếu số dân nhiều hơn 20.000 người. Mỗi trường hợp tử vong ghi vào 1 hàng của phiếu điều tra (Không ghi cách dòng), ghi hết tờ này mới ghi tiếp vào tờ sau.

2.2. Cách tiến hành thu thập "Báo cáo nguyên nhân tử vong":

a. Nhận công văn và phiếu để thu thập (từ 10/02/2023 đến 10/3/2023)

- 10-17/02/2023: Sở Y tế nhận công văn và phiếu của Bộ Y tế
- 19-24/02/2023: Các Sở Y tế gửi công văn của Sở Y tế để hướng dẫn và phát mẫu phiếu cho các huyện/quận.
- 27/02-10/3/2023: Các huyện/quận phát mẫu phiếu điều tra và hướng dẫn trực tiếp cho Trưởng trạm y tế xã/phường.

b. Thu thập số liệu tử vong tại xã: 13/3/2023 đến 31/3/2023)

Các Trưởng trạm y tế xã/phường trực tiếp báo cáo toàn bộ các trường hợp tử vong theo mẫu phiếu đã nhận. Đề nghị đọc kỹ hướng dẫn cách ghi chép nguyên nhân tử vong ở trang 1 sau đó ghi chép đầy đủ từng trường hợp tử vong cùng nguyên nhân-tên bệnh vào trang 2-3-4 của phiếu 'Báo cáo nguyên nhân tử vong'.

c. Gửi số liệu về Bộ Y tế (từ 03/4/2023 đến 20/4/2023)

- 03-07/4/2023: Các xã/phường nộp phiếu báo cáo nguyên nhân tử vong về các huyện.
- 10-14/4/2023: Các huyện nộp phiếu báo cáo nguyên nhân tử vong về các Sở Y tế.
- 17-20/4/2023: Các Sở Y tế gửi phiếu điều tra về Cục Quản lý môi trường y tế theo địa chỉ ghi trong công văn